

Bản án số: 80/2019/HSST

Ngày: 10-9-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Mai Hồ Hải Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành- Là thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2019/TLST- HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Thị H; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1972 tại thành phố Vũng Tàu; Nơi cư trú: Tổ 22 phường A, quận S, Thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn L(Chết) và bà Đỗ Thị E(Chết); Bị cáo có chồng Trần Văn P, Sinh năm: 1970 và có ba con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 31.3.2018 có hành vi đánh bạc trái phép bị UBND quận Sơn Trà xử phạt hành chính với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Huỳnh Kim V. Sinh năm: 1997. Nơi cư trú: Số 07 Đường A, Tổ 15 phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

2. Ông Lê Minh T. Sinh năm: 1994. Nơi cư trú: Số 24 Đường N, phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

3. Ông Lê Hoàng H. Sinh năm: 2000. Nơi cư trú: K12/17 Đường T, phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

4. Bà Võ Thị Kim A. Sinh năm: 1995. Nơi cư trú: K31/12 Đường M, phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

5. Ông Nguyễn Văn H. Sinh năm: 1995. Nơi cư trú: K67/11 Đường T, Tổ 20B phường M, quận S, Tp Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Đức Huy B. Sinh năm: 1993. Nơi cư trú: Số 37 Đường N, phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

7. Bà Hồ Thị H. Sinh năm: 1959. Nơi cư trú: Tổ 19 phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

8. Ông Trần Tiến Đ. Sinh năm: 1997. Nơi cư trú: Tổ 02 (Tổ 14 cũ) phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

9. Ông Lê Văn L. Sinh năm: 1977. Nơi cư trú: Tổ 66 phường N, quận S, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

10. Bà Nguyễn Thị Bích T. Sinh năm: 1982. Nơi cư trú: Tổ 92 phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

11. Ông Đặng Văn H. Sinh năm: 1993. Nơi cư trú: K45/25 Đường M, Tổ 15 phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25.02.2019, Phạm Thị H cùng với Huỳnh Kim V, Lê Minh T, Lê Hoàng H, Võ Thị Kim A, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức H B, Hồ Thị H, Trần Tiến Đ, Lê Văn L và Nguyễn Thị Bích T đến nhà Đặng Văn H tại tổ 15, phường A, quận S, Đà Nẵng đánh bạc dưới hình thức “Xi lát”, thắng thua bằng tiền mỗi ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng và thay nhau mỗi người cầm cái 03 ván, mỗi lần ai cầm cái thì phải nộp tiền xâu cho H từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phường An Hải Tây, quận Sơn Trà phát hiện và lập biên bản.

Tang vật thu giữ tại hiện trường gồm:

- Một bộ bài tây 52 lá,
- Một chiếc mền màu xanh,
- Một chiếc đĩa bằng sứ,
- Số tiền 3.525.000 đồng

Ngoài ra qua kiểm tra trên người các đối tượng có phát hiện và tạm giữ một số tang vật sau:

- Tạm giữ của Lê Hoàng H số tiền: 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động (đã trao trả chiếc điện thoại cho Lê Hoàng H).

- Tạm giữ của Võ Thị Kim A số tiền: 4.325.000 đồng

- Tạm giữ của Nguyễn Văn H số tiền: 3.800.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động và 01 xe mô tô mang BKS: 43E1-462.26 (Đã trao trả chiếc điện thoại và xe mô tô cho Nguyễn Văn H).

- Tạm giữ của Nguyễn Đức Huy B số tiền 3.400.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động và 01 xe mô tô mang BKS: 43E1-28876 (Đã trao trả chiếc điện thoại và xe mô tô cho Nguyễn Đức Huy B);

- Tạm giữ của Trần Tiến Đ số tiền: 400.000 đồng và 01 điện thoại di động (Đã trao trả chiếc điện thoại cho Trần Tiến Đ);

- Tạm giữ của Lê Văn L số tiền: 1.900.000 đồng.

- Tạm giữ của Huỳnh Kim V 01 chiếc điện thoại di động (Đã trao trả chiếc điện thoại cho Huỳnh Kim V).

- Tạm giữ của Lê Minh T 01 chiếc điện thoại di động (Đã trao trả chiếc điện thoại cho Lê Minh T).

Cách thức đánh bạc bằng hình thức bài Xi lát thắng thua bằng tiền như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá để chơi, 01 người cầm cái, những người còn lại tham gia chơi được gọi là nhà con. Sau khi nhà con đặt tiền ra chiếu bạc thì nhà cái phát cho mỗi nhà 02 lá bài, số lá bài còn dư được để trên chiếc đĩa đặt giữa chiếu bạc. sau đó các nhà xem bài của mình, nếu cộng điểm 02 lá bài lại mà được dưới 16 điểm thì bắt buộc phải rút thêm, tối đa được rút thêm 03 lá bài, nhưng tổng điểm phải từ 21 điểm trở xuống, nếu trên 21 điểm là “quát”. Sau khi không có nhà con nào rút thêm bài thì nhà cái bắt đầu kiểm tra bài từng nhà con một và so sánh với bài của mình, ai lớn hơn là thắng. Nếu nhà cái thắng thì nhà cái lấy tiền của nhà con đặt, còn thua thì chung cho nhà con số tiền bằng với số tiền mà nhà con đặt. Lớn nhất của hình thức đánh bạc này là xì bàn (có 02 lá bài xì), đến xì lát (có 01 lá bài xì với 01 lá bài 10 hoặc J, hoặc Q, hoặc K), rồi đến ngũ linh (có 05 lá bài mà tổng điểm cộng lại được dưới 21 điểm). Cách tính điểm được quy ước từ 01 đến 10, tương ứng từ lá bài xì đến là bài 10; lá bài xì nếu có 03 lá bài thì có thể được tính 01 điểm hoặc 10 điểm hoặc 11 điểm; đôi với các lá bài J, Q, K được tính 10 điểm.

Qua điều tra xác định:

- Phạm Thị H mang theo và sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, không thắng, không thua.

- Huỳnh Kim V sử dụng số tiền 350.000 đồng để đánh bạc, đã thua hết số tiền này.

- Lê Minh T sử dụng số tiền: 325.000 đồng để đánh bạc, đã thua 100.000 đồng.

- Lê Hoàng H mang theo số tiền 700.000 đồng, sử dụng số tiền: 300.000 đồng để đánh bạc, đã thua 100.000 đồng.

- Võ Thị Kim A mang theo số tiền: 4.625.000 đồng, sử dụng số tiền: 300.000 đồng để đánh bạc, đã thua hết 300.000 đồng.

- Nguyễn Văn H mang theo số tiền 4.000.000 đồng, sử dụng số tiền: 200.000 đồng để đánh bạc, đã thắng được 100.000 đồng.

- Nguyễn Đức Huy B đem theo số tiền: 5.000.000 đồng, sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc, đã thua 150.000 đồng.

- Nguyễn Thị Bích T đem theo và sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, đã thua 100.000 đồng.

- Hồ Thị H mang theo và sử dụng số tiền: 100.000 đồng để đánh bạc, đã thua hết số tiền này.

- Trần Tiến Đ đem theo và sử dụng số tiền: 500.000 đồng để đánh bạc, không thắng, không thua.

- Lê Văn L đem theo 2.000.000 đồng, sử dụng số tiền: 100.000 đồng vào việc đánh bạc, không thắng, không thua

Trong quá trình đánh bạc mỗi người cầm cái 03 ván rồi chuyển cho người khác cầm cái tiếp theo. Mỗi lần cầm cái thì Đặng Văn H thu tiền xâu từ 10.000 đến 20.000 đồng. Đến thời điểm bị bắt giữ H đã thu được 350.000 đồng tiền xâu.

Như vậy tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 4.675.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 56/2019/CT- VKS ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo. Căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS xử phạt Phạm Thị H từ 06 đến 09 tháng tù.

Phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Phạm Thị H từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá, 01 chiếc đĩa bằng sứ, 01 chiếc mền màu xanh.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.525.000đồng.

Tuyên trả cho Lê Hoàng H số tiền 400.000 đồng; trả cho Võ Thị Kim A số tiền 4.325.000 đồng; trả cho Nguyễn Đức Huy B số tiền 3.400.000 đồng; trả cho Lê Văn L số tiền 1.900.000 đồng, trả cho Nguyễn Văn H số tiền 3.800.000đồng; trả cho Trần Tiến Đ số tiền 400.000đồng.

Bị cáo Phạm Thị H thừa nhận hành vi phạm tội của mình là cùng với Huỳnh Kim V, Lê Minh T, Lê Hoàng H, Võ Thị Kim A, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức Huy B, Hồ Thị H, Trần Tiến Đ, Lê Văn L và Nguyễn Thị Bích T đến nhà Đặng Văn H tại tổ 15, phường A, quận S, Đà Nẵng đánh bạc dưới hình thức “Xì lát”. Số tiền bị cáo cùng các đối tượng trên sử dụng vào việc đánh bạc là 4.675.000 đồng, trong đó bị cáo sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc. Tuy nhiên bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép bị Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà ra Quyết định số 1143/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2018 với mức phạt tiền 1.500.000 đồng, do khi lập biên bản về hành vi đánh bạc trái phép ngày 25.02.2019 bị cáo chưa được xóa tiền sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà truy tố, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của BLHS thì các bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo thực sự ăn năn, hối cải và hứa sẽ không bao giờ tái phạm nữa, mong HĐXX xem xét kHn hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lo cho gia đình vì hoàn cảnh bị cáo khó khăn, chồng bị cáo đau ốm, bị cáo là lao động chính lo cho gia đình.

Ý kiến của người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Võ Thị Kim A, ông Nguyễn Đức Huy B, ông Huỳnh Kim V, ông Trần Tiến Đ, bà Nguyễn Thị Bích T, ông Lê Văn L, ông Lê Hoàng H: Vào ngày 25/02/2019 các ông, bà có đến nhà Đặng Văn H tại tổ 15, phường A, quận S, Đà Nẵng, sau đó có tham gia đánh bạc, hình thức đánh bạc là chơi bài xì lát nhằm mục đích thắng thua bằng tiền cùng với bị cáo Phạm Thị H. Tổng số tiền những người chơi sử dụng vào việc đánh bạc là 4.675.000 đồng. Hành vi đánh bạc trái phép của các ông, bà đã bị Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hồ Thị H, ông Đặng Văn H, ông Lê Minh T, ông Nguyễn Văn H vắng mặt nhưng căn cứ vào lời khai của những người này trong hồ sơ vụ án đã được công bố tại phiên tòa đều thể hiện họ có tham gia chơi đánh bạc, hình thức đánh bạc là chơi bài xì lát nhằm mục đích thắng thua bằng tiền, thời gian, địa điểm số lượng người chơi đều phù hợp với lời khai nhận của bị cáo Phạm Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Phạm Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với

biên bản về việc đánh bạc trái phép, phù hợp với lời khai của những người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

[3] Khoảng thời gian từ 11 giờ 30 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại nhà Đặng Văn H tổ 15, phường A, quận S bị cáo Phạm Thị H (có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự) đã cùng với các đối tượng Huỳnh Kim V, Lê Minh T, Lê Hoàng H, Võ Thị Kim A, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức Huy B, Hồ Thị H, Trần Tiến Đ, Lê Văn L và Nguyễn Thị Bích T đánh bạc dưới hình thức “Xì lát” thắng thua bằng tiền với tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.675.000 đồng thì bị Công an phát hiện lập biên bản. Mặc dù số tiền bị cáo Phạm Thị H cùng với các đối tượng khác dùng vào việc đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng, nhưng trước đó vào ngày 04/4/2018 bị cáo H đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự nên hành vi phạm tội của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở khẳng định bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy: Đánh bạc là tệ nạn của xã hội, từ việc đánh bạc dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác gây ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự công cộng. Vì vậy pháp luật Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hoạt động đánh bạc dưới bất kỳ mọi hình thức và đề ra nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo chí, phát thanh, truyền hình ... Các cơ quan bảo vệ pháp luật cũng đưa ra xét xử nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này nhằm răn đe phòng ngừa, bị cáo nhận thức được điều đó nhưng vẫn bất chấp pháp luật, muốn có tiền tiêu xài mà không phải từ lao động chính đáng nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý không những xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội mà còn **gây ảnh**

hường xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nói chung và quận Sơn Trà nói riêng, nên phải xử lý nghiêm khắc.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay thái độ khai báo của bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo cũng như các đối tượng khác dùng vào việc đánh bạc là không lớn, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có anh ruột là liệt sĩ nên HĐXX căn cứ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Phạm Thị H trong khi lượng hình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà căn cứ Điều 36 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương cũng có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người biết ăn năn hối hối.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Thị H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định, không có khả năng đảm bảo thực hiện nghĩa vụ về tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về khẩu trừ một phần thu nhập trong thời gian chấp hành án: Hội đồng xét xử thấy rằng hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính, thu nhập không ổn định nên HĐXX quyết định miễn việc khấu trừ thu nhập theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự trong thời gian chấp hành án là phù hợp.

[8] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà đã trả lại tài sản cho những người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, HĐXX thấy phù hợp pháp luật nên không đề cập đến. Đối với vật chứng bị thu giữ gồm 01 bộ bài tây 52 lá, Một chiếc mền màu xanh, Một chiếc đĩa bằng sứ sử dụng vào việc phạm tội thì tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của Lê Hoàng H, số tiền 4.325.000 đồng thu giữ của Võ Thị Kim A, số tiền 3.400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức Huy B, số tiền 1.900.000 đồng thu giữ của Lê Văn L, số tiền 3.800.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn H không liên

quan đến vụ án thì trả lại cho những đối tượng trên. Đối với số tiền 3.925.000đồng (gồm 3.525.000đồng thu giữ tại chiếu bạc và 400.000đồng của Trần Tiến Đ sử dụng vào mục đích đánh bạc) thu giữ của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án sử dụng vào việc đánh bạc tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[10] Đối với hành vi đánh bạc của các đối tượng Huỳnh Kim V, Lê Minh T, Lê Hoàng H, Võ Thị Kim A, Nguyễn Văn H, Đặng Văn H, Nguyễn Đức Huy B, Hồ Thị H, Trần Tiến Đ, Lê Văn L và Nguyễn Thị Bích T do số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an quận Sơn Trà đã chuyển cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi đánh bạc là phù hợp.

[11] Án phí HSST bị cáo Phạm Thị H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố : Bị cáo Phạm Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Thị H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Phạm Thị H cho Ủy ban nhân dân phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy gồm 01 bộ bài tây 52 lá, một chiếc mền màu xanh, một chiếc đĩa bằng sứ.

- Trả cho ông Lê Hoàng H số tiền 400.000 đồng, bà Võ Thị Kim A số tiền 4.325.000 đồng, ông Nguyễn Đức Huy B số tiền 3.400.000 đồng, ông Lê Văn L số tiền 1.900.000 đồng, ông Nguyễn Văn H số tiền 3.800.000 đồng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.925.000 đồng (Ba triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST bị cáo Phạm Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Hòa Sơn, Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TÔ THỊ THY TUYẾT

